

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2024/HS-ST
Ngày 16 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Thúy Vinh và bà Nguyễn Thuỳ Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2024/HSST ngày 28/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2024/QĐXXST - HS ngày 04/9/2024, đối với:

Bị cáo Cao Tiên Gisinh ngày 15 tháng 3 năm 2004 tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú: thôn Đạm Thủy 1, xã Th, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Xuân D và bà Cao Thị H; chưa có vợ, con; nhân thân: Tại Bản án số 30/2022/HS- ST ngày 15/6/2022 của TAND huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử 06 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: không; tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án số 55/2022/HS- ST ngày 09/11/2022 của TAND huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với 06 tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án số 30/2022/HS- ST ngày 15/6/2022 của TAND huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 21 tháng tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2024, chưa được xóa án tích; bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/6/2024 cho đến nay; bị cáo có mặt.

- Bị hại: anh Lê Công H, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn Ph, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn M, xã Ph, huyện T, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 07/06/2024, Cao Tiên Gi đi bộ dọc đường liên thôn thuộc xã Đại Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tìm nhà nào có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà của anh Lê Công H, Gi thấy xung quanh không có ai nên trèo lên ô cửa thông gió bên hông nhà, rồi đột nhập vào. Gi đi đến 02 phòng ngủ rồi lấy trộm 01 Ipad Pro màu xám, 01 điện thoại di động Iphone X màu đen; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu trắng và 01 tai nghe Airpod 2 màu trắng, cất vào túi quần rồi tẩu thoát ra ngoài theo lối đã vào. Đến khoảng 06 giờ ngày 07/6/2024, Gi bắt xe khách về nhà, kiểm tra lại tài sản đã lấy trộm được thì phát hiện máy tính bảng Ipad Pro và tai nghe không dây Airpod 2 đã bị rơi (Gi không nhớ vị trí cụ thể). Ngày 11/6/2024, Gi đến quán Tú Anh bán chiếc điện thoại Iphone X màu đen với giá 1.500.000 đồng; bán chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng, đã bị Gi làm hỏng với giá 100.000 đồng. Gi đã tiêu xài cá nhân hết 200.000 đồng, còn 1.400.000 đồng bị Công an thu giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐGTS ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Bố Trạch, kết luận: 01 điện thoại di động Iphone X, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 3.333.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu trắng, đã qua sử dụng là 11.000.000 đồng; 01 tai nghe không dây Airpod 2, màu trắng, đã qua sử dụng, giá trị 1.467.000 đồng; 01 máy tính bảng Ipad pro, màu xám, đã qua sử dụng, giá trị 4.167.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản bị chiếm đoạt 19.967.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch thu giữ và trả lại cho bị hại Lê Công Hậu điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy; 01 thân máy điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu trắng, mặt sau thân máy bị nứt vỡ, mặt trước thân máy không có màn hình, tro hệ thống vi mạch, không kiểm tra chất lượng bên trong. Thu giữ và trả lại cho anh Nguyễn Thế Anh số tiền 1.400.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Công Hậu đã nhận lại một phần tài sản bị mất, số tài sản còn lại có trị giá 16.634.000 đồng, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa có tiền để bồi thường; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thế Anh đã nhận lại số tiền 1.400.000 đồng từ Công an huyện Bố Trạch và số tiền 200.000 đồng còn lại đã được gia đình bị cáo bồi thường nên anh Nguyễn Thế Anh không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 73/CT-VKSBT ngày 26 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Cao Tiên Gi về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Cao Tiên Gi từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 17/6/2024; đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý theo đúng quy định nên đề nghị không xem xét; Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Cao Tiên Gi phải bồi thường cho bị hại Lê Công

Hậu số tiền 16.634.000 đồng; Đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị hại Lê Công Hậu: yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 16.634.000 đồng, còn về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo còn trẻ.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo rất ăn năn hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng trong quá trình điều tra giải quyết vụ án đã thu thập được lời khai của người này nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Cao Tiên Gi đã khai nhận chính bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại nên ngày 07/6/2024, bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà, rồi trộm cắp tài sản của anh Lê Công Hậu 01 điện thoại di động Iphone X, 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, 01 tai nghe không dây Airpod 2 và 01 máy tính bảng Ipad pro. Tổng giá trị các tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt 19.967.000 đồng. Xét lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: bị cáo Cao Tiên Gi phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến an ninh trật tự, ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của nhân dân trên địa bàn. Bị cáo đã từng bị xét xử và kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, mới chấp hành hình phạt xong, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo mới đi chấp hành án về đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tích cực rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, trở thành

người có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Điều này cho thấy bị cáo là đối tượng nguy hiểm, sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện. Vì vậy, chấp nhận như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, mức đề nghị hình phạt như trên của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là quá nặng, vì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; quá trình điều tra gia đình bị cáo cũng có bồi thường một ít cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tại phiên tòa bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thế Anh đã nhận lại số tiền 1.600.000 đồng, cho đến phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Thế Anh không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Riêng bị hại Lê Công Hậu đã nhận lại một phần tài sản, số tài sản còn lại có trị giá 16.634.000 đồng, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa có tiền bồi thường. Xét thấy yêu cầu của bị hại là chính đáng, phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng theo đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào công quỹ Nhà nước.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với anh Nguyễn Thế Anh mua lại điện thoại mà Cao Tiên Gi đã bán nhưng anh Thế Anh không biết điện thoại này là do trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xem xét xử lý hành vi của anh Thế Anh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Tiên Gi phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cao Tiên Gi 24 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giam ngày 17/6/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Cao Tiên Gi với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/9/2024) để đảm bảo thi hành án, theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Cao Tiên Gi.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Cao Tiên Gi phải bồi thường cho bị hại Lê Công Hậu số tiền 16.634.000 đồng.

“Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015”.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Cao Tiên Gi phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự và 831.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 16 tháng 9 năm 2024. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Công an huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Quốc Tân